

Số: 269/BC-UBND

An Giang, ngày 29 tháng 5 năm 2018

VĂN PHÒNG HĐND TỈNH AG	
ĐẾN	Ngày: 31 / 5 / 2018
	Số: 5480
	Chuyển:
	Lưu Hồ Sơ: BC-UBND

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-HĐND ngày 04/5/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 – 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng từ đầu năm đến nay như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Để triển khai công tác này theo quy định Luật phòng, chống tham nhũng (PCTN), các Luật sửa đổi, bổ sung năm 2007, năm 2012 và văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 31/01/2018 về thực hiện công tác PCTN năm 2018. Trên cơ sở đó, từng cơ quan, tổ chức và địa phương xây dựng kế hoạch và triển khai, thực hiện.

Bên cạnh đó, các cấp, các ngành đã ban hành nhiều văn bản có liên quan về công tác PCTN, chủ yếu là kế hoạch tuyên truyền pháp luật về PCTN; quyết định thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN; việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập; việc nhận quà và nộp lại quà tặng; việc chuyển đổi định kỳ vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức...

2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

Trong kỳ, các cấp, ngành, địa phương duy trì hoạt động tuyên truyền, phổ biến quan điểm, chủ trương, quy định pháp luật về PCTN cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân với 13 lớp, 367 cuộc, 10.291 lượt người tham dự. Nội dung tuyên truyền, phổ biến trọng tâm là Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng; Luật Phòng, chống tham nhũng và văn bản hướng dẫn thi hành; các quy định về kê khai, công khai, minh bạch tài sản, thu nhập cá nhân; Kết luận số 10-KL/TW của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khoá X); Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XI) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt. Bên cạnh đó, thực hiện đưa tin, tuyên truyền trên chuyên trang phòng, chống tham nhũng của tỉnh, đài

truyền thanh ở các địa phương; duy trì việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Qua đó, tiếp tục tạo sự chuyển biến về nhận thức, nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân, trước hết là của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác PCTN, góp phần ngăn chặn, phòng ngừa hành vi tham nhũng, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động và xây dựng, ban hành, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Thông qua hội nghị cán bộ, công chức, người lao động đầu năm, các cơ quan, tổ chức và địa phương đã thực hiện việc công khai, minh bạch trong hoạt động về kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nhiệm vụ chính trị; việc dự toán, quyết toán kinh phí, ngân sách nhà nước; đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản công; công tác quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, điều động, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; công tác thi đua, khen thưởng; công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở; việc kê khai tài sản, thu nhập; việc công khai thủ tục hành chính, quy trình, biểu mẫu, hồ sơ, thời hạn giải quyết công việc có liên quan đến tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp... Đồng thời, thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở.

Trên cơ sở các nghị quyết phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc công khai, phân cấp quản lý, sử dụng ngân sách, kinh phí, mua sắm, sửa chữa tài sản công đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản, nhất là về định mức, tiêu chuẩn, chế độ công tác phí, sinh hoạt, hội nghị, tiếp khách... theo Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính và Nghị quyết số 27/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

b) Việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng:

Thực hiện Văn bản số 138/TTCP-C.IV ngày 25/01/2018 của Thanh tra Chính phủ về nắm tình hình, báo cáo việc sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp Tết Nguyên Đán 2018, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 518/UBND-NC ngày 31/01/2018 chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương triển khai, thực hiện nghiêm túc. Qua tổng hợp báo cáo, trên địa bàn tỉnh chưa phát hiện cơ quan, tổ chức, đơn vị có vi phạm quy định về sử dụng tài sản công, tặng quà, nhận quà tặng cũng như nộp lại quà tặng trong dịp Tết Nguyên Đán 2018 (Báo cáo số 91/BC-UBND ngày 27/02/2018 của UBND tỉnh).

c) Việc thực hiện quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp:

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp tục phổ biến, xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước; Chỉ thị số 07/2013/CT-UBND ngày 16/7/2013 của UBND tỉnh về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 2165/QĐ-UBND ngày 21/10/2013 của UBND tỉnh ban hành Chương trình xây dựng chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 12/5/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy chế xin lỗi cá nhân, tổ chức vì sự sai sót, quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh.

Qua đó, mỗi đơn vị, cá nhân thực hiện nghiêm túc về đạo đức, tác phong, trang phục, giờ giấc làm việc, thái độ ứng xử giao tiếp, nhất là cán bộ thường xuyên tiếp xúc, giải quyết hồ sơ, công việc với người dân và doanh nghiệp... từng bước nâng cao văn hóa, văn minh công sở. Song song đó, việc kiểm tra công vụ được duy trì, nhằm kịp thời ngăn chặn, uốn nắn, xử lý các hành vi vi phạm quy định về ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, gây những nhiễu, khó khăn, phiền hà trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

d) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức:

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục vị trí công tác và định kỳ chuyển đổi đối với cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP; Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 26/02/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã rà soát, xây dựng, điều chỉnh kế hoạch chuyển đổi định kỳ vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý.

đ) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập, Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1860/UBND-NC ngày 23/10/2017 triển khai thực hiện việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

Các cấp ngành, địa phương đã triển khai, thực hiện nghiêm túc. Kết quả: Có 62/62 (đạt 100%) đơn vị trong tỉnh đã triển khai công tác này và báo cáo kết quả thực hiện. Số người phải kê khai tài sản, thu nhập cá nhân năm 2017 là

11.963 người, tăng 588 người so với năm 2016 (11.375 người). Nguyên nhân tăng chủ yếu do công chức trúng tuyển vào vị trí việc làm phải kê khai hoặc được bổ nhiệm vào chức danh lãnh đạo, quản lý, do chuyển đổi vị trí công tác. Tổng số người đã thực hiện kê khai là 11.962 người/11.963 người (đạt tỷ lệ 99,99%). Số người không thực hiện kê khai là 01 người (là viên chức công tác tại Trường Đại học An Giang do trong thời gian tham gia nghiên cứu dự án tại nước ngoài). Tổng số bản kê khai đã công khai (niêm yết, công bố tại cuộc họp) là 11.962 bản (đạt tỷ lệ 100 %); trong đó: Số bản kê khai lưu giữ tại đơn vị là 8.958 bản, số bản kê khai do cấp ủy quản lý là 3.004 bản.

e) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra hành vi tham nhũng: Trong kỳ chưa phát sinh trường hợp phải xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra hành vi tham nhũng.

f) Việc thực hiện cải cách hành chính, tăng cường áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

Tiếp tục thực hiện Chương trình cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/02/2016, công tác cải cách hành chính của tỉnh đã được triển khai đồng bộ. Các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã duy trì thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”; cơ sở vật chất, trang thiết bị được bố trí đảm bảo hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị trong tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, ứng dụng chữ ký số trong văn bản điện tử, hệ thống phần mềm quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng qua văn phòng điện tử trong các cơ quan nhà nước; tiếp tục phát triển các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý chuyên ngành mang lại hiệu quả tích cực trong xử lý công việc của cơ quan, đơn vị. Qua đó, ngày càng nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, tiết kiệm chi phí và thời gian đi lại của người dân và doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, toàn tỉnh tiếp tục áp dụng thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Các khoản chi tiêu, giao dịch của các cơ quan, tổ chức, đơn vị cũng được thực hiện thanh toán chuyển khoản theo quy định, hạn chế việc sử dụng tiền mặt trong giao dịch, lưu thông.

4. Công tác phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong kỳ, qua công tác thanh tra chưa phát hiện hành vi, vụ việc liên quan tham nhũng; chủ yếu tiếp tục xử lý, giải quyết các vụ việc tham nhũng kỳ trước chuyển sang với 10 vụ, với 21 đối tượng. Đến nay, đã có bản án 03 vụ, khởi tố 01 vụ, 06 vụ còn lại đang trong giai đoạn thụ lý, giải quyết theo quy định pháp luật, trong đó:

- Đã xét xử 03 vụ, 04 đối tượng: Vụ ông Bùi Thanh Trung về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản với số tiền 27,86 triệu đồng (theo Kết luận thanh tra số 74/KL-UBND ngày 15/8/2016 của UBND huyện An Phú), tuyên

phạt bị cáo Bùi Thanh Trung 09 tháng tù cho hưởng án treo; vụ ông Nguyễn Khoa Nam và Nguyễn Thành Na thực hiện chiếm đoạt tiền bảo hiểm 141,62 triệu đồng (theo Kết luận thanh tra số 171/KL-UBND ngày 09/9/2016 của UBND huyện An Phú), tuyên phạt bị cáo Nguyễn Khoa Nam 02 năm tù giam về tội tham ô tài sản, Nguyễn Thành Na 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng và vụ bà Trần Thị Mỹ Châu 01 năm 06 tháng tù về tội lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản với số tiền 45 triệu đồng.

- Đã khởi tố 01 vụ, 07 đối tượng (theo Kết luận thanh tra số 11/KL-UBND ngày 09/02/2017 của UBND huyện An Phú) có hành vi cố ý làm trái quy định trong việc thực hiện chính sách tiền lương và chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại các Trường THCS Vĩnh Hội Đông, Vĩnh Trường, Trường tiểu học "A" Vĩnh Trường, "A" Vĩnh Hậu, "B" Long Bình, "B" Khánh An và Trường Mẫu Giáo Vĩnh Lộc, chiếm đoạt số tiền 2.077 triệu đồng; đã nộp khắc phục hậu quả với số tiền 797 triệu đồng.

- Tiếp tục điều tra làm rõ 06 vụ còn lại, gồm:

+ Vụ sai phạm về quản lý tài chính tại Trường THPT Nguyễn Công Trứ liên quan 03 đối tượng (theo Kết luận thanh tra số 374/KL-SGDĐT ngày 06/10/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo): Ông Nguyễn Văn Hoàn (nguyên là Hiệu trưởng) đã ký duyệt cho kế toán rút tiền không đúng quy định với số tiền 2.229 triệu đồng; trong đó bà Nguyễn Thị Tường Vi (nguyên kế toán) lợi dụng nhiệm vụ được giao đã chiếm dụng số tiền 611 triệu đồng và bà Nguyễn Thị Thái Châu (thủ quỹ) quản lý không chặt chẽ, không lưu giữ phiếu chi, không vào sổ số tiền đã chi, dẫn đến thất thoát nguồn quỹ của đơn vị với số tiền 130 triệu đồng.

+ Vụ sai phạm về công tác quản lý và thu nộp bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế tại Trường Tiểu học D Phú Hữu (theo Kết luận thanh tra số 175/KL-UBND ngày 03/10/2017 của UBND huyện An Phú): Ông Nguyễn Văn Hải (kế toán) có hành vi cố ý làm trái quy định trong việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế chiếm đoạt số tiền 165 triệu đồng; đã nộp khắc phục số tiền 165 triệu đồng.

+ Vụ sai phạm về công tác quản lý và thu nộp bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế tại Trường THCS Phú Hữu (theo Kết luận thanh tra số 176/KL-UBND ngày 03/10/2017 của UBND huyện An Phú): Ông Trần Văn Thảo (kế toán) có hành vi cố ý làm trái quy định trong việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế nhằm chiếm đoạt số tiền 196 triệu đồng; đã nộp khắc phục số tiền 196 triệu đồng.

+ Vụ sai phạm về công tác quản lý và thu nộp bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế tại Trường Tiểu học B Phú Hữu (theo Kết luận thanh tra số 178/KL-UBND ngày 03/10/2017 của UBND huyện An Phú): Có 03 đối tượng, gồm: Phạm Du (kế toán), Lê Hùng Dũng (thủ quỹ), Trần Hữu Hạnh (thủ quỹ) có hành vi cố ý làm trái quy định trong việc thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế chiếm đoạt số tiền 206 triệu đồng.

+ Vụ sai phạm về quản lý thu, chi ngân sách nhà nước tại UBND phường Bình Khánh, thành phố Long Xuyên (theo Kết luận thanh số 2683/KL-UBND ngày 22/6/2017 của UBND thành phố Long Xuyên): Bà Trần Thị Kim Giao (kế toán) có hành vi lợi dụng nhiệm vụ được giao chiếm dụng số tiền 755 triệu đồng; đã nộp khắc phục số tiền 25 triệu đồng.

+ Vụ sai phạm tại Công an xã Bình Hòa và Công an xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành (theo Kết luận thanh tra số 62/KL-UBND ngày 15/11/2017 của UBND huyện Châu Thành): Ông Nguyễn Văn Khoai (nguyên Trưởng Công an xã Bình Hòa và Vĩnh Hanh) có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao lập chứng từ khống để quyết toán 924 triệu đồng và chiếm dụng 266 triệu đồng chi xài cá nhân (đã nộp khắc phục 266 triệu đồng).

5. Công tác thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN

Tính từ đầu năm, đã tiến hành 15 cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện quy định pháp luật về PCTN tại 24 đơn vị (cấp tỉnh: 06 cuộc, 13 đơn vị; cấp huyện: 09 cuộc, 11 đơn vị). Đã ban hành kết luận 06 cuộc và đang tiến hành 09 cuộc.

Qua kết quả thanh, kiểm tra nhìn chung các đơn vị thực hiện tương đối tốt công tác PCTN theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, vẫn có một số cơ quan, đơn vị hàng năm chưa xây dựng kế hoạch cải cách hành chính, chưa niêm yết công khai các thủ tục hành chính; chưa công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác; chưa lập kế hoạch công khai bản kê khai tài sản, thu nhập cá nhân; xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản chưa đảm bảo, phù hợp với quy định; báo cáo định kỳ về công tác PCTN chưa đầy đủ, chậm so với thời gian quy định,...

II. NHẬN XÉT

1. Những việc làm được

Công tác phòng, chống tham nhũng đã được các cấp ủy, các cấp ngành, địa phương quan tâm, có sự chuyển biến tích cực, thể hiện rõ hiệu quả chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng. Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng được đẩy mạnh, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Các biện pháp phòng ngừa tham nhũng như: công khai, minh bạch trong các hoạt động; kê khai, công khai minh bạch tài sản, thu nhập; xây dựng quy tắc ứng xử, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp; chuyển đổi vị trí công tác;... được triển khai toàn diện và tích cực hơn. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong đấu tranh phòng ngừa tham nhũng được tăng cường và ngày càng đi vào thực chất hơn.

Công tác thanh tra, kiểm tra góp phần ngăn chặn, từng bước loại bỏ dần các điều kiện, cơ hội làm phát sinh tham nhũng trên các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực liên quan đến quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư xây dựng, đất đai và thường xuyên tiếp xúc trực tiếp, giải quyết những quyền lợi chính đáng của nhân dân. Bên cạnh đó, không thiếu sự quan tâm và thường xuyên kiểm tra, giám sát

của Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND và các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể, góp phần không nhỏ trong việc ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng.

2. Tồn tại, hạn chế

Tình hình tham nhũng vẫn còn tiềm ẩn, diễn biến phức tạp, tinh vi hơn. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN chưa liên tục, thiếu chiều sâu, một số nơi còn mang tính hình thức. Một số cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức công tác PCTN, còn ngại va chạm. Việc triển khai, thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng thiếu trọng tâm, trọng điểm; chưa quan tâm đúng mức việc tự kiểm tra nội bộ về PCTN nhằm tăng cường phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng. Công tác thanh tra, điều tra xử lý tội phạm tham nhũng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Việc tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và người dân trong PCTN chưa mạnh dạn, quyết liệt đấu tranh với các biểu hiện tiêu cực, tham nhũng. Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức thiếu tu dưỡng rèn luyện phẩm chất, đạo đức; thiếu tinh thần trách nhiệm, lợi dụng sơ hở trong quản lý, cơ chế, chính sách để nhũng nhiễu. Bên cạnh đó, hệ thống chính sách, pháp luật về PCTN đang trong giai đoạn tiếp tục hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, đặc biệt là việc hoàn thiện, ban hành Luật PCTN sửa đổi trong thời gian tới.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân. Nhất là các văn bản mới được ban hành như: Quy định số 65-QĐ/TW ngày 03/02/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Kế hoạch số 29-KH/TU ngày 13/6/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chỉ đạo, định hướng cung cấp thông tin tuyên truyền PCTN; Quy định số 85-QĐ/TW ngày 23/5/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản đối với cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; Quy định số 584-QĐ/TU ngày 10/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ, công chức, viên chức là đảng viên thuộc cấp mình và cấp dưới quản lý; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020 và các văn bản quan trọng khác dự kiến ban hành trong năm 2018 như: Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi), Luật Tố cáo (sửa đổi),...

2. Thực hiện đồng bộ, đầy đủ, nghiêm túc các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, trong đó đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về PCTN trong phạm vi quản lý. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác nghiên cứu, phát hiện, ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng “tham nhũng vặt”, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Kiên quyết loại bỏ những cán bộ tham nhũng ra khỏi bộ máy chính quyền, nhất là trong các cơ quan, đơn vị có chức năng PCTN. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 1666/CT-UBND ngày 17/6/2016 của UBND tỉnh về tăng

cường thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. Tăng cường thanh tra, tự kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm về PCTN theo kế hoạch, nhất là ở những lĩnh vực, bộ phận dễ xảy ra hành vi tham nhũng; tăng cường phát hiện hành vi tham nhũng qua công tác giải quyết tố cáo, kiến nghị, phản ánh liên quan đến tham nhũng.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động phối hợp của các cơ quan hành chính, tư pháp và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tạo điều kiện để mọi người tích cực tham gia phát hiện, tố giác hành vi tham nhũng.

5. Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ ban hành Chương hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020.

6. Hoàn thành việc đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng cấp tỉnh năm 2017 (theo Bộ Chỉ số PACA 2017 của Tổng Thanh tra Chính phủ).

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, phục vụ tại kỳ họp thứ 7 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng HĐND tỉnh (200b);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Thanh tra tỉnh;
- Phòng NC, TH;
- Lưu: HCTC.



CHỦ TỊCH

Vương Bình Thạnh